

ĐỀ THI MÔN PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Lớp

Thời gian: 75 phút (Không sử dụng tài liệu)

(Yêu cầu học viên nộp lại đề thi cùng với bài làm)

Họ và tên: _____

Mã số SV: _____

Giám thị 1	Giám thị 2	Điểm		GV chấm thi
		Bảng chữ	Bảng số	

Phần I: Chọn phương án trả lời **đúng nhất** vào bảng trả lời câu hỏi:

Câu 1: Bản chất của Nhà nước là:

- a. Tính giai cấp
- b. Tính xã hội
- c. Tính dân tộc
- d. Cả a và b đều đúng

Câu 2: Trong những nhận định sau, nhận định nào không phải là đặc trưng của nhà nước:

- a. Phân chia lãnh thổ theo đơn vị hành chính và quản lý dân cư theo lãnh thổ
- b. Thiết lập trên cơ sở các giai cấp đối kháng trong xã hội
- c. Có chủ quyền quốc gia
- d. Ban hành pháp luật

Câu 3: Câu nào sau đây không đúng về Quốc hội:

- a. Là cơ quan đại diện cao nhất của nhân dân
- b. Là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất
- c. Là cơ quan trong hệ thống cơ quan tư pháp
- d. Là cơ quan giám sát tối cao toàn bộ hoạt động của nhà nước

Câu 4: Hội đồng nhân dân là:

- a. Cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương
- b. Do nhân dân địa phương gián tiếp bầu ra
- c. Cơ quan chấp hành của Quốc hội
- d. Cả a và b đều đúng

Câu 5: Hệ thống cơ quan xét xử bao gồm:

- a. Tòa án nhân dân tối cao
- b. Tòa án nhân dân các cấp
- c. Tòa án quân sự các cấp
- d. Cả a,b,c đều đúng

Câu 6: Chủ thể tham gia quan hệ pháp luật cần phải có đầy đủ các loại năng lực sau:

- a. Năng lực chủ thể
- b. Năng lực pháp luật
- c. Năng lực hành vi
- d. Cả a, b, c đều sai

Câu 7: Đặc điểm của văn bản quy phạm pháp luật là:

- a. Do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành
- b. Chứa đựng các quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung
- c. Được áp dụng nhiều lần trong đời sống
- d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 8: Bộ phận giả định của quy phạm pháp luật nói đến các yếu tố sau:

- a. Hoàn cảnh
- b. Điều kiện
- c. Cách thức xử sự
- d. Hoàn cảnh, điều kiện, thời gian, địa điểm

Câu 9: Điểm nào sau đây không phải và đặc điểm của quan hệ pháp luật là:

- a. Là quan hệ xã hội
- b. Không mang tính ý chí
- c. Được bảo đảm thực hiện bằng các biện pháp cưỡng chế nhà nước
- d. Xuất hiện trên cơ sở các quy phạm pháp luật

Câu 10: Vi phạm pháp luật được cấu thành bởi:

- a. Mặt khách quan
- b. Mặt chủ quan
- c. Chủ thể và khách thể
- d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 11: Mặt chủ quan của vi phạm pháp luật bao gồm:

- a. Lỗi
- b. Động cơ
- c. Mục đích
- d. Cả a,b,c đều đúng

Câu 12: Chủ tịch nước có quyền ban hành:

- a. Lệnh, quyết định
- b. Lệnh, quyết định, chỉ thị
- c. Lệnh, nghị quyết, quyết định
- d. Pháp lệnh, quyết định

Câu 13: Ủy ban thường vụ Quốc hội có quyền ban hành:

- a. Hiến pháp, luật, pháp lệnh
- b. Pháp lệnh, nghị quyết
- c. Luật, pháp lệnh, nghị quyết
- d. Pháp lệnh, nghị quyết, nghị định

Câu 14: Bộ Giáo dục và Đào tạo có quyền ban hành:

- a. Quyết định, thông tư, chỉ thị
- b. Quyết định, thông tư
- c. Quyết định, chỉ thị
- d. Không được quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Câu 15: Loại văn bản quy phạm pháp luật nào sau đây là văn bản luật:

- a. Hiến pháp, đạo luật
- b. Hiến pháp, đạo luật, bộ luật
- c. Hiến pháp, đạo luật, pháp lệnh
- d. Hiến pháp, đạo luật, bộ luật, pháp lệnh

Câu 16: Di chúc có thể được lập dưới các hình thức sau:

- a. Văn bản không có người làm chứng
- b. Văn bản có người làm chứng
- c. Văn bản được chứng nhận, chứng thực
- d. Cả a,b,c đều đúng

Câu 17: Đối tượng nào sau đây thuộc diện được hưởng thừa kế không phụ thuộc vào di chúc:

- a. Con, cha, mẹ, vợ, chồng
- b. Con chưa thành niên, cha, mẹ
- c. Con chưa thành niên, cha, mẹ, vợ, chồng
- d. Con chưa thành niên, cha, mẹ, vợ, chồng, con đã thành niên nhưng không có khả năng lao động

Câu 18: Tội phạm ít nghiêm trọng có mức phạt cao nhất của khung hình phạt là đến:

- a. 3 năm tù
- b. 5 năm tù
- c. 7 năm tù
- d. 15 năm tù

Câu 19: Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm nghiêm trọng là:

- a. 5 năm
- b. 10 năm
- c. 15 năm
- d. 20 năm

Câu 20: Trong trường hợp nào sau đây tòa án tiến hành tái thẩm vụ án hình sự:

- Việc điều tra, xét hỏi tại phiên toà phiên diện hoặc không đầy đủ
- Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, đã có kết luận không đúng làm cho vụ án bị xét xử sai.
- Có sự vi phạm nghiêm trọng thủ tục trong khi điều tra, truy tố, hoặc xét xử.
- Có những sai lầm trong việc áp dụng Bộ luật hình sự

Phần II: Nhận định sau đây đúng hay sai, hãy giải thích:

- Văn bản áp dụng pháp luật là văn bản quy phạm pháp luật
- Mọi quan hệ xã hội đều là quan hệ pháp luật.
- Mọi hành vi vi phạm pháp luật đều là hành vi trái pháp luật.
- Trách nhiệm hình sự theo Luật hình sự Việt Nam bao gồm cả trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm của tổ chức.
- Hình phạt tù chung thân và tử hình được áp dụng với mọi chủ thể thực hiện hành vi phạm tội được quy định trong Bộ luật hình sự.

☪☪ **HẾT** ☪☪

CHÚC CÁC BẠN LÀM BÀI THI TỐT!

BẢNG TRẢ LỜI CÂU HỎI PHẦN I:

Chọn: ✕

Bỏ câu đã chọn: ✕

Chọn lại: ●

Câu 1	a	b	c	d	Câu 11	a	b	c	d
Câu 2	a	b	c	d	Câu 12	a	b	c	d
Câu 3	a	b	c	d	Câu 13	a	b	c	d
Câu 4	a	b	c	d	Câu 14	a	b	c	d
Câu 5	a	b	c	d	Câu 15	a	b	c	d
Câu 6	a	b	c	d	Câu 16	a	b	c	d
Câu 7	a	b	c	d	Câu 17	a	b	c	d
Câu 8	a	b	c	d	Câu 18	a	b	c	d
Câu 9	a	b	c	d	Câu 19	a	b	c	d
Câu 10	a	b	c	d	Câu 20	a	b	c	d

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM
 ĐOÀN – HỘI SINH VIÊN KHOA LUẬT KINH TẾ
 CẦU LẠC BỘ PHÁP LÝ

ĐỀ KIỂM TRA PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Thời gian: 35 phút / 40 câu trắc nghiệm



Câu hỏi

Câu 1: Nguyên nhân cốt lõi của sự ra đời nhà nước là:

- a. Kết quả của 03 lần phân công lao động trong lịch sử.
- b. Kết quả của nền sản xuất hàng hoá cùng những hoạt động thương nghiệp.
- c. **Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức để dập tắt xung đột giai cấp.**
- d. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức thay thế thị tộc - bộ lạc.

Câu 2: Tính giai cấp của nhà nước thể hiện ở chỗ:

- a. Nhà nước là một bộ máy trấn áp giai cấp.
- b. Nhà nước là một bộ máy của giai cấp này thống trị giai cấp khác.
- c. Nhà nước ra đời là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- d. **Cả a,b,c.**

Câu 3: Chủ quyền quốc gia là:

- a. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối nội.
- b. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối ngoại.
- c. Quyền ban hành văn bản pháp luật.
- d. **Cả a,b,c.**

Câu 4. Chính sách nào sau đây thuộc về chức năng đối nội của nhà nước:

- a. Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
- b. Tương trợ tư pháp giữa các quốc gia.
- c. **Tăng cường các mặt hàng xuất khẩu công nghệ cao.**
- d. Cả a,b,c.

Câu 5: Lịch sử xã hội loài người đã tồn tại kiểu nhà nước, bao gồm các kiểu nhà nước là

.....

- a. 4 – chủ nô – phong kiến – tư hữu – XHCN
- b. 4 – chủ nô – phong kiến – tư sản – XHCN
- c. **4 – chủ nô – chiếm hữu nô lệ – tư bản - XHCN**
- d. 4 – địa chủ – nông nô, phong kiến – tư bản – XHCN

Câu 6: Tính giai cấp của pháp luật thể hiện ở chỗ

- a. Pháp luật là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- b. Pháp luật là ý chí của giai cấp thống trị.
- c. Pháp luật là công cụ để điều chỉnh các mối quan hệ giai cấp.
- d. **Cả a,b,c.**

Câu 7: Nhà nước là:

- a. Một tổ chức xã hội có giai cấp.
- b. Một tổ chức xã hội có chủ quyền quốc gia.
- c. Một tổ chức xã hội có luật lệ
- d. **Cả a,b,c.**

Câu 8: Hình thức nhà nước là cách tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước và phương pháp thực hiện quyền lực nhà nước. Hình thức nhà nước được thể hiện chủ yếu ở khía cạnh; đó là

.....

- a. 3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH
- b. **3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị**
- c. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH
- d. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị

Câu 9: Để đảm bảo nguyên tắc thống nhất trong việc xây dựng và áp dụng pháp luật thì cần phải:

- Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và Luật
- Đảm bảo tính thống nhất của pháp luật
- Cả hai câu trên đều đúng**
- Cả hai câu trên đều sai

Câu 10: Cấu thành của vi phạm pháp luật bao gồm:

- Giả định, quy định, chế tài.
- Chủ thể, khách thể.
- Mặt chủ quan, mặt khách quan.
- b và c.**

Câu 11: Trong bộ máy nhà nước XHCN có sự:

- Phân quyền
- Phân công, phân nhiệm**
- Phân công lao động
- Tất cả đều đúng

Câu 12: “Pháp luật là hệ thống quy tắc xử sự mang tính, do ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện của giai cấp thống trị và phụ thuộc vào các điều kiện, là nhân tố điều chỉnh các quan hệ xã hội”

- Bắt buộc – quốc hội – ý chí – chính trị
- Bắt buộc chung – nhà nước – lý tưởng – chính trị
- Bắt buộc – quốc hội – lý tưởng – kinh tế xã hội
- Bắt buộc chung – nhà nước – ý chí – kinh tế xã hội**

Câu 13: Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có hình thức pháp luật, đó là

- 4 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, điều lệ pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- 3 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, văn bản quy phạm pháp luật**
- 2 – tập quán pháp và văn bản quy phạm pháp luật
- 1 – văn bản quy phạm pháp luật

Câu 14: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tínhdo ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị để điều chỉnh các

- Bắt buộc chung – nhà nước – quan hệ pháp luật
- Bắt buộc – nhà nước – quan hệ xã hội
- Bắt buộc chung – quốc hội – quan hệ xã hội
- Bắt buộc chung – nhà nước – quan hệ xã hội**

Câu 15: Chế tài có các loại sau:

- Chế tài hình sự và chế tài hành chính
- Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự
- Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự**
- Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bắt buộc

Câu 16: Tập quán pháp là:

- Biến đổi những tục lệ, tập quán có sẵn thành pháp luật.**
- Biến đổi những thói quen hành xử của con người trong lịch sử thành pháp luật.
- Biến đổi những quy phạm tôn giáo thành quy phạm pháp luật.
- Cả a,b,c.

Câu 17: Cơ quan thường trực của Quốc hội là:

- Hội đồng dân tộc
- Ủy ban Quốc hội
- Ủy ban thường vụ Quốc hội**
- Cả a, b, c đều đúng

Câu 18: Ông A vận chuyển gia cầm bị bệnh, bị cơ quan có thẩm quyền phát hiện và buộc phải tiêu hủy hết số gia cầm bị bệnh này. Đây là biện pháp chế tài:

- Dân sự
- Hình sự

c. **Hành chính**

d. Kỹ luật

Câu 19: “Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 10 triệu đến 100 triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”. Bộ phận giả định là:

- Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa về dịch vụ
- Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng
- Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này

d. **Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.**

Câu 20: Tư cách thể nhân không được công nhận cho:

- Những người hiện diện trên lãnh thổ Việt Nam nhưng không mang quốc tịch Việt Nam
- Người chưa trưởng thành
- Người mắc bệnh Down

d. **Tất cả đều sai**

Câu 21: Năng lực của chủ thể bao gồm:

- Năng lực pháp luật và năng lực hành vi.**
- Năng lực pháp luật và năng lực công dân
- Năng lực hành vi và năng lực nhận thức
- Năng lực pháp luật và năng lực nhận thức.

Câu 22: Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam có quyền:

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thủ tướng
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chánh án TAND tối cao
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Viện trưởng VKSND tối cao
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm các Bộ trưởng**

Câu 23. Một công ty xả chất thải ra sông làm cá chết hàng loạt, gây ô nhiễm nặng môi trường. Trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với công ty này là:

- Trách nhiệm hành chính.
- Trách nhiệm hình sự.
- Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự.**
- Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 24: Chọn nhận định sai:

- Phó thủ tướng không nhất thiết phải là Đại biểu quốc hội
- Năng lực pháp luật xuất hiện từ khi con người được sinh ra
- Năng lực lao động xuất hiện từ khi công dân đủ 16 tuổi**
- Năng lực pháp luật là tiền đề của năng lực hành vi.

Câu 25: Trọng quan hệ mua bán, khách thể là:

- Quyền sở hữu căn nhà của người mua
- Quyền sở hữu số tiền của người bán
- Căn nhà, số tiền
- a và b đúng**

Câu 26: Quy định thường gặp trong pháp luật hành chính:

- Quy định dứt khoát**
- Quy định tùy nghi
- Quy định giao quyền
- Tất cả đều sai

Câu 27: Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

- Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật
- Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
- Tuân thủ pháp luật, thực thi pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật**

Câu 28. Quyền nào sau đây của Chủ tịch nước là quyền trong lĩnh vực tư pháp:

- a. Công bố Luật, Pháp lệnh.
- b. Thực hiện các chuyến công du ngoại giao.
- c. Tuyên bố tình trạng chiến tranh.
- d. **Quyền ân xá.**

Câu 29. Quyền công tố trước tòa là:

- a. **Quyền truy tố cá nhân, tổ chức ra trước pháp luật.**
- b. Quyền khiếu nại tố cáo của công dân.
- c. Quyền xác định tội phạm.
- d. Cả a, b, c.

Câu 30. Đảng lãnh đạo nhà nước thông qua:

- a. Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng trong từng thời kỳ.
- b. Tổ chức Đảng trong các cơ quan nhà nước.
- c. Đào tạo và giới thiệu những Đảng viên vào cơ quan nhà nước.
- d. **Cả a, b, c.**

Câu 31. Hội thẩm nhân dân khi tham gia xét xử, có quyền:

- a. Tham gia xét hỏi người tham gia tố tụng.
- b. Tham gia bàn luận với thẩm phán về phương hướng xét xử.
- c. Nghị án.
- d. **Cả a, b, c.**

Câu 32. Cơ quan nhà nước nào sau đây là cơ quan giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của nhà nước ta:

- a. Bộ Quốc phòng.
- b. Bộ Ngoại giao.
- c. **Bộ Công an.**
- d. Cả a, b, c.

Câu 33. Quy phạm pháp luật Dân sự như sau: “Việc kết hôn phải được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, mọi hình thức kết hôn khác đều không có giá trị về mặt pháp lý” Bao gồm:

- a. Giả định.
- b. **Quy định.**
- c. Quy định và chế tài.
- d. Giả định và quy định.

Câu 34: Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý là:

- a. Nhân chứng
- b. Vật chứng
- c. **Vi phạm pháp luật**
- d. a và b đúng.

Câu 35: Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có nhiệm kỳ mấy năm?

- a. 4 năm
- b. **5 năm**
- c. 6 năm
- d. Tất cả đều sai.

Câu 36: Quyền bình đẳng, quyền tự do tín ngưỡng là:

- a. Quyền chính trị
- b. Quyền tài sản
- c. **Quyền nhân thân**
- d. Quyền đối nhân.

Câu 37: Việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp phải có:

- a. Ít nhất 1/2 tổng số đại biểu tán thành
- b. **Ít nhất 2/3 tổng số đại biểu tán thành**
- c. Ít nhất 3/4 tổng số đại biểu tán thành
- d. Tất cả đều sai.

Câu 38: Thỏa ước lao động tập thể là thỏa thuận giữa tập thể người lao động với người sử dụng lao động về điều kiện lao động và sử dụng lao động, quyền lợi và nghĩa vụ của hai bên trong quan hệ lao động.

- a. Bằng văn bản
- b. Bằng miệng
- c. **Cả a và b đều đúng**
- d. Cả a và b đều sai

Câu 39: Đối tượng điều chỉnh của luật dân sự là:

- a. Các quan hệ vật chất
- b. Các quan hệ tài sản
- c. Các quan hệ nhân thân phi tài sản
- d. Cả câu b và c**

Câu 40: Phương pháp điều chỉnh của ngành luật lao động là:

- a. Quyền uy, mệnh lệnh
- b. Quyền uy, thỏa thuận**
- c. Thỏa thuận, mệnh lệnh
- d. Tất cả đều sai

HẾT. CHÚC MAY MẮN!

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM
 ĐOÀN – HỘI SINH VIÊN KHOA LUẬT KINH TẾ
 CÂU LẠC BỘ PHÁP LÝ

ĐỀ KIỂM TRA PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Thời gian: 35 phút / 40 câu trắc nghiệm



Câu hỏi

Câu 1: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tínhdo ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị để điều chỉnh các

.....

- e. Bắt buộc chung – nhà nước – quan hệ pháp luật
- f. Bắt buộc – nhà nước – quan hệ xã hội
- g. Bắt buộc chung – quốc hội – quan hệ xã hội
- h. Bắt buộc chung – nhà nước – quan hệ xã hội**

Câu 2: Chế tài có các loại sau:

- e. Chế tài hình sự và chế tài hành chính
- f. Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự
- g. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự**
- h. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bắt buộc

Câu 3. Pháp lệnh là một loại văn bản pháp luật do cơ quan nào sau đây ban hành:

- a. Quốc hội.
- b. Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- c. Chính phủ
- d. Cả a,b,c.

Câu 4: Chủ quyền quốc gia là:

- e. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối nội.
- f. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối ngoại.
- g. Quyền ban hành văn bản pháp luật.
- h. Cả a,b,c.**

Câu 5: Lịch sử xã hội loài người đã tồn tại kiểu nhà nước, bao gồm các kiểu nhà nước là

.....

- e. 4 – chủ nô – phong kiến – tư hữu – XHCN
- f. 4 – chủ nô – phong kiến – tư sản – XHCN
- g. 4 – chủ nô – chiếm hữu nô lệ – tư bản - XHCN**
- h. 4 – địa chủ – nông nô, phong kiến – tư bản – XHCN

Câu 6: Tính giai cấp của pháp luật thể hiện ở chỗ

- e. Pháp luật là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- f. Pháp luật là ý chí của giai cấp thống trị.
- g. Pháp luật là công cụ để điều chỉnh các mối quan hệ giai cấp.
- h. Cả a,b,c.**

Câu 7: Cấu thành của vi phạm pháp luật bao gồm:

- e. Giá định, quy định, chế tài.
- f. Chủ thể, khách thể.
- g. Mặt chủ quan, mặt khách quan.
- h. b và c.**

Câu 8: Trường hợp nào sau đây là hành vi vi phạm pháp luật

- a. Một người tâm thần thực hiện hành vi giết người.
- b. Một người 14 tuổi điều khiển xe máy không bằng lái.**
- c. Một người thuê mướn trẻ em dưới 15 tuổi làm việc.
- d. Cả a,b,c.

Câu 9. Một thực khách đến quán ăn dùng bữa đã dựng xe trước cửa quán ăn. Vị khách này đã chủ quan không lấy thẻ giữ xe cũng như chất vấn chủ quán về trách nhiệm trông coi xe. Xe bị kẻ trộm lấy mất và người chủ quán thoái thác trách nhiệm. Trong trường hợp này người chủ quán:

- a. Có lỗi cố ý trực tiếp.
- b. Có lỗi cố ý gián tiếp.
- c. Vô ý vì quá tự tin.
- d. Không có lỗi.

Câu 10. A là người lái đò đã già yếu, công việc thường ngày của ông là đưa học sinh qua sông đi học. Hôm đó là ngày mưa lũ nên ông không làm việc, nhưng nhìn thấy lũ trẻ không được đến trường nên ông đánh liều đưa chúng qua sông. Sóng to làm đò bị lật làm chết nhiều học sinh. Hành vi khách quan trong cấu thành vi phạm pháp luật của ông A ở đây là:

- a. **Đưa người sang sông trong điều kiện mưa lũ.**
- b. Chờ quá tải.
- c. Hành vi góp phần dẫn đến cái chết của những đứa trẻ.
- d. Cả a,b,c.

Câu 11: Hình thức nhà nước là cách tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước và phương pháp thực hiện quyền lực nhà nước. Hình thức nhà nước được thể hiện chủ yếu ở khía cạnh; đó là

- e. 3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH
- f. **3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị**
- g. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH
- h. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị

Câu 12: Để đảm bảo nguyên tắc thống nhất trong việc xây dựng và áp dụng pháp luật thì cần phải:

- e. Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và Luật
- f. Đảm bảo tính thống nhất của pháp luật
- g. **Cả hai câu trên đều đúng**
- h. Cả hai câu trên đều sai

Câu 13: Tính giai cấp của nhà nước thể hiện ở chỗ

- e. Nhà nước là một bộ máy trấn áp giai cấp.
- f. Nhà nước là một bộ máy của giai cấp này thống trị giai cấp khác.
- g. Nhà nước ra đời là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- h. **Cả a,b,c.**

Câu 14: Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

- e. Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật
- f. Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- g. Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
- h. **Tuân thủ pháp luật, thực thi pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật**

Câu 15: Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có hình thức pháp luật, đó là

- e. 4 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, điều lệ pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- f. **3 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, văn bản quy phạm pháp luật**
- g. 2 – tập quán pháp và văn bản quy phạm pháp luật
- h. 1 – văn bản quy phạm pháp luật

Câu 16: Nhà nước là:

- e. Một tổ chức xã hội có giai cấp.
- f. Một tổ chức xã hội có chủ quyền quốc gia.
- g. Một tổ chức xã hội có luật lệ
- h. **Cả a,b,c.**

Câu 17: “Pháp luật là hệ thống quy tắc xử sự mang tính, do ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện của giai cấp thống trị và phụ thuộc vào các điều kiện, là nhân tố điều chỉnh các quan hệ xã hội”

- e. Bắt buộc – quốc hội – ý chí – chính trị
- f. Bắt buộc chung – nhà nước – lý tưởng – chính trị
- g. Bắt buộc – quốc hội – lý tưởng – kinh tế xã hội
- h. Bắt buộc chung – nhà nước – ý chí – kinh tế xã hội**

Câu 18. Chính sách nào sau đây thuộc về chức năng đối nội của nhà nước:

- e. Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
- f. Tương trợ tư pháp giữa các quốc gia.
- g. Tăng cường các mặt hàng xuất khẩu công nghệ cao.**
- h. Cả a,b,c.

Câu 19: Tập quán pháp là:

- e. Biến đổi những tục lệ, tập quán có sẵn thành pháp luật.**
- f. Biến đổi những thói quen hành xử của con người trong lịch sử thành pháp luật.
- g. Biến đổi những quy phạm tôn giáo thành quy phạm pháp luật.
- h. Cả a,b,c.

Câu 20: Nguyên nhân cốt lõi của sự ra đời nhà nước là:

- e. Kết quả của 03 lần phân công lao động trong lịch sử.
- f. Kết quả của nền sản xuất hàng hoá cùng những hoạt động thương nghiệp.
- g. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức để dập tắt xung đột giai cấp.**
- h. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức thay thế thị tộc - bộ lạc.

Câu 21. Năng lực lập di chúc là:

- a. Minh mẫn, sáng suốt vào thời điểm lập di chúc.
- b. Có tài sản riêng hợp pháp.
- c. 18 tuổi trở lên.

d. Cả a,b,c.

Câu 22. Trường hợp nào sau đây không nằm trong các trường hợp được hưởng thừa kế không phụ thuộc nội dung di chúc?

- a. Cha mẹ đã hết tuổi lao động.
- b. Vợ (chồng) đã hết tuổi lao động.
- c. Con đã hết tuổi lao động.**
- d. Con chưa thành niên nhưng có khả năng tự kiếm sống.

Câu 23. Văn bản nào sau đây kết thúc quá trình điều tra trong tố tụng hình sự?

- a. Quyết định khởi tố bị can.
- b. Quyết định đưa vụ án ra xét xử.
- c. Bản kết luận điều tra.**
- d. Bản cáo trạng.

Câu 24: Hệ thống chính trị ở Việt Nam gồm:

- a. Đảng cộng sản – đoàn thanh niên – mặt trận tổ quốc
- b. Đảng cộng sản – nhà nước – mặt trận tổ quốc
- c. Đảng cộng sản – nhà nước – các đoàn thể chính trị, xã hội**
- d. Đảng cộng sản và các đoàn thể chính trị, xã hội

Câu 25. Một công ty xả chất thải ra sông làm cá chết hàng loạt, gây ô nhiễm nặng môi trường. Trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với công ty này là:

- e. Trách nhiệm hành chính.
- f. Trách nhiệm hình sự.
- g. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự.**
- h. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 26. Hành vi vi phạm pháp luật không thể là:

- a. Một lời nói**
- b. Một tư tưởng xấu xa**
- c. Một bất tác vi**
- d. Cả a, b, c**

Câu 27: Cấp xét xử nào là cao nhất trong tư pháp hình sự nước ta?

- a. Giám đốc thăm
- b. Tái thăm

- c. **Phúc thăm.**
- d. Không có cấp cao nhất.

Câu 28.: Nhà nước là một bộ máy do lập ra để duy trì việc thống trị về kinh tế, chính trị, tư tưởng đối với

- e. Quản lý – giai cấp thống trị – toàn xã hội
- f. Quản lý – giai cấp thống trị – một bộ phận người trong xã hội
- g. Quyền lực – giai cấp thống trị – một bộ phận người trong xã hội
- h. **Quyền lực – giai cấp thống trị – toàn xã hội**

Câu 29: Một người thợ sửa xe gian manh đã cố tình sửa phanh xe cho một ông khách một cách gian dối, cầu thả; với mục đích là để người khách này còn tiếp tục quay lại tiệm anh ta để sửa xe. Do phanh xe không an toàn nên sau đó chiếc xe đã lao xuống dốc gây chết vị khách xấu số. Trường hợp trách nhiệm pháp lý ở đây là:

- a. Trách nhiệm hành chính.
- b. Trách nhiệm hình sự.
- c. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm hình sự.
- d. **Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.**

Câu 30: Sử dụng lại tình huống của câu 29, lỗi của người thợ sửa xe ở đây là:

- a. Cố ý trực tiếp.
- b. **Cố ý gián tiếp.**
- c. Vô ý do cầu thả
- d. Vô ý vì quá tự tin.

Câu 31: Một người dùng súng bắn đạn hơi vào rừng săn thú. Trong lúc sơ suất đã bắn nhầm một nhân viên kiểm lâm. Mặt chủ quan trong vi phạm pháp luật này là:

- a. Cố ý gián tiếp.
- b. **Vô ý vì quá tự tin.**
- c. Vô ý do cầu thả.
- d. Cố ý trực tiếp

Câu 32: Nhà nước có mấy đặc trưng; đó là:

- a. 2 – tính xã hội và tính giai cấp
- b. 3 – quyền lực công cộng, chủ quyền quốc gia và đặt ra pháp luật
- c. **4 – quyền lực công cộng, chủ quyền quốc gia, thu thuế và đặt ra pháp luật**
- d. 5 – quyền lực công cộng, chủ quyền quốc gia, thu thuế, đặt ra pháp luật và tính giai cấp

Câu 33: Việc UBND Hà Nội ra quyết định yêu cầu quận Hoàng Mai tổ chức lấy ý kiến nhân dân về việc mở rộng địa giới hành chính Tp Hà Nội là hình thức sử dụng pháp luật nào?

- a. Tuân thủ pháp luật
- b. Thi hành pháp luật
- c. Sử dụng pháp luật
- d. **Áp dụng pháp luật**

Câu 34: Phương pháp điều chỉnh của ngành Luật hình sự là:

- a. Thương lượng
- b. Mệnh lệnh
- c. **Quyền uy**
- d. Thỏa thuận, thương lượng

Câu 35: Ủy ban thường vụ Quốc hội là cơ quan:

- a. Đại diện Quốc hội.
- b. **Thường trực của Quốc Hội.**
- c. Thư ký của Quốc hội.
- d. Cả a,b,c.

Câu 36: A từng có tiền án về tội cướp giật tài sản, A ăn trộm của B con gà trị giá 50.000 đ. Vậy A phải chịu loại trách nhiệm pháp lý nào sau đây:

- a. **Hành chính**
- b. Dân sự
- c. Hình sự
- d. Kỷ luật

Câu 37: Quan hệ về bảo hiểm xã hội là đối tượng điều chỉnh của:

- a. **Ngành Luật lao động**
- b. Ngành luật hành chính
- c. Ngành luật dân sự
- d. Ngành luật kinh tế

Câu 38: Trong bộ máy nhà nước XHCN có sự:

- e. Phân quyền
- f. **Phân công, phân nhiệm**
- g. Phân công lao động
- h. Tất cả đều đúng

Câu 39: Độ tuổi tối thiểu mà bạn có thể tham gia ứng cử đại biểu quốc hội nước CHXHCN Việt Nam là:

- a. 18 tuổi
b. 20 tuổi
c. 21 tuổi
d. 35 tuổi

Câu 40: Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam có quyền:

- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thủ tướng
f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chánh án TAND tối cao
g. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Viện trưởng VKSND tối cao
h. **Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các Bộ trưởng**

HẾT. CHÚC MAY MẮN!

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM
ĐOÀN – HỘI SINH VIÊN KHOA LUẬT KINH TẾ
CÂU LẠC BỘ PHÁP LÝ

ĐỀ KIỂM TRA PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Thời gian: 35 phút / 40 câu trắc nghiệm



Câu hỏi

Câu 1: Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

- i. Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật
j. Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
k. Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
l. **Tuân thủ pháp luật, thực thi pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật**

Câu 2: Năng lực của chủ thể bao gồm:

- e. **Năng lực pháp luật và năng lực hành vi.**
f. Năng lực pháp luật và năng lực công dân
g. Năng lực hành vi và năng lực nhận thức
h. Năng lực pháp luật và năng lực nhận thức.

Câu 3: Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam có quyền:

- i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thủ tướng
j. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chánh án TAND tối cao
k. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Viện trưởng VKSND tối cao
l. **Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các Bộ trưởng**

Câu 4: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tínhdo ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị để điều chỉnh các

-
i. Bất buộc chung – nhà nước – quan hệ pháp luật
j. Bất buộc – nhà nước – quan hệ xã hội
k. Bất buộc chung – quốc hội – quan hệ xã hội
l. **Bất buộc chung – nhà nước – quan hệ xã hội**

Câu 5: Chế tài có các loại sau là:

- i. Chế tài hình sự và chế tài hành chính
j. Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự
k. **Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự**
l. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bất buộc

Câu 6: Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có hình thức pháp luật, bao gồm

- i. 4 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, điều lệ pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- j. 3 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, văn bản quy phạm pháp luật**
- k. 2 – tập quán pháp và văn bản quy phạm pháp luật
- l. 1 – văn bản quy phạm pháp luật

Câu 7: Hình thức pháp luật xuất hiện sớm nhất và được sử dụng nhiều trong các nhà nước chủ nô và nhà nước phong kiến là

- a. Tiền lệ pháp
- b. Điều lệ pháp
- c. Tập quán pháp**
- d. Văn bản quy phạm pháp luật

Câu 8. Một người bán quán lẩu, sử dụng bếp gas để bàn cho khách sử dụng. Do để tiết kiệm chi phí, người chủ quán đã sử dụng bình gas mini không đảm bảo an toàn. Hậu quả là bình gas phát nổ, gây bỏng nặng cho thực khách. Lỗi ở đây là:

- e. Cố ý trực tiếp.
- f. Cố ý gián tiếp.
- g. Vô ý do cấu tạo.**
- h. Không có lỗi.

Câu 9. Sử dụng lại tình huống của câu 8, hành vi khách quan ở đây là:

- a. Sử dụng bình gas không đảm bảo an toàn.**
- b. Không tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.
- c. Gây thương tích cho khách.
- d. Không có hành vi khách quan.

Câu 10: Sử dụng lại tình huống của câu 8, các loại trách nhiệm pháp lý ở đây là:

- a. Trách nhiệm hành chính.
- b. Trách nhiệm hình sự.
- c. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm hình sự.
- d. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.**

Câu 11: Đối tượng của nghĩa vụ dân sự trong luật dân sự là:

- a. Tài sản
- b. Công việc phải làm
- c. Công việc không được làm
- d. Cả ba câu trên đều đúng**

Câu 12: Hệ thống pháp luật gồm:

- a. Hệ thống cấu trúc của pháp luật và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**
- b. Quy phạm pháp luật, chế định pháp luật và ngành luật
- c. Tập hợp hóa và pháp điển hóa
- d. Tất cả đều sai

Câu 13: Nguyên nhân cốt lõi của sự ra đời nhà nước là:

- i. Kết quả của 03 lần phân công lao động trong lịch sử.
- j. Kết quả của nền sản xuất hàng hoá cùng những hoạt động thương nghiệp.
- k. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức để dập tắt xung đột giai cấp.**
- l. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức thay thế thị tộc - bộ lạc.

Câu 14: Tính giai cấp của nhà nước thể hiện ở chỗ

- i. Nhà nước là một bộ máy trấn áp giai cấp.
- j. Nhà nước là một bộ máy của giai cấp này thống trị giai cấp khác.

k. Nhà nước ra đời là sản phẩm của xã hội có giai cấp.

l. Cả a,b,c.

Câu 15: Chủ quyền quốc gia là:

- i. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối nội.
- j. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối ngoại.
- k. Quyền ban hành văn bản pháp luật.

l. Cả a,b,c.

Câu 16. Chính sách nào sau đây thuộc về chức năng đối nội của nhà nước:

- i. Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.
- j. Tương trợ tư pháp giữa các quốc gia.
- k. Tăng cường các mặt hàng xuất khẩu công nghệ cao.**
- l. Cả a,b,c.

Câu 17: Lịch sử xã hội loài người đã tồn tại kiểu nhà nước, bao gồm các kiểu nhà nước là

- i. 4 – chủ nô – phong kiến – tư hữu – XHCN
- j. 4 – chủ nô – phong kiến – tư sản – XHCN
- k. 4 – chủ nô – chiếm hữu nô lệ – tư bản - XHCN**
- l. 4 – địa chủ – nông nô, phong kiến – tư bản – XHCN

Câu 18: Tính giai cấp của pháp luật thể hiện ở chỗ

- i. Pháp luật là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- j. Pháp luật là ý chí của giai cấp thống trị.
- k. Pháp luật là công cụ để điều chỉnh các mối quan hệ giai cấp.

l. Cả a,b,c.

Câu 19. Vai trò của thuế là:

- a. Điều tiết nền kinh tế.
- b. Hướng dẫn tiêu dùng.
- c. Nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước.
- d. Cả a,b,c.**

Câu 20: Để đảm bảo nguyên tắc thống nhất trong việc xây dựng và áp dụng pháp luật thì cần phải:

- i. Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và Luật
- j. Đảm bảo tính thống nhất của pháp luật
- k. Cả hai câu trên đều đúng**
- l. Cả hai câu trên đều sai

Câu 21: Cấu thành của vi phạm pháp luật bao gồm:

- i. Giả định, quy định, chế tài.
- j. Chủ thể, khách thể.
- k. Mặt chủ quan, mặt khách quan.
- l. b và c.**

Câu 22: Trong bộ máy nhà nước XHCN có sự

- a. Phân quyền
- b. Phân công, phân nhiệm**
- c. Phân công lao động
- d. Tất cả đều đúng

Câu 23: “Pháp luật là hệ thống quy tắc xử sự mang tính, do ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện của giai cấp thống trị và phụ thuộc vào các điều kiện, là nhân tố điều chỉnh các quan hệ xã hội”

- i. Bất buộc – quốc hội – ý chí – chính trị
- j. Bất buộc chung – nhà nước – lý tưởng – chính trị
- k. Bất buộc – quốc hội – lý tưởng – kinh tế xã hội
- l. Bất buộc chung – nhà nước – ý chí – kinh tế xã hội**

Câu 24. Quyết định là văn bản pháp luật được ban hành bởi?

- a. Thủ tướng chính phủ. c. Chủ tịch UBND .
b. Bộ trưởng. d. **Cả a,b,c.**

Câu 25. Cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất theo Hiến pháp 1992 là:

- a. Chính phủ. b. **Quốc hội.**
c. Chủ tịch nước. c. Toà án nhân dân tối cao.

Câu 26. Quốc hội có quyền nào sau đây:

- a. Truy tố cá nhân, tổ chức ra trước pháp luật. c. **Ban hành các văn bản pháp luật.**
b. Công bố Luật, pháp lệnh. d. Cả a,b,c.

Câu 27: Tập quán pháp là:

- i. **Biến đổi những tục lệ, tập quán có sẵn thành pháp luật.**
j. Biến đổi những thói quen hành xử của con người trong lịch sử thành pháp luật.
k. Biến đổi những quy phạm tôn giáo thành quy phạm pháp luật.
l. Cả a,b,c.

Câu 28: Chọn phát biểu sai:

- e. Phó thủ tướng không nhất thiết phải là Đại biểu quốc hội
f. Năng lực pháp luật xuất hiện từ khi con người được sinh ra
g. **Năng lực lao động xuất hiện từ khi công dân đủ 16 tuổi**
h. Năng lực pháp luật là tiền đề của năng lực hành vi.

Câu 29: Trong quan hệ mua bán, khách thể là:

- e. Quyền sở hữu căn nhà của người mua g. Căn nhà, số tiền
f. Quyền sở hữu số tiền của người bán h. **a và b đúng**

Câu 30: Quy định thường gặp trong pháp luật hành chính:

- e. **Quy định dứt khoát** g. Quy định giao quyền
f. Quy định tùy nghi h. Tất cả đều sai

Câu 31. Cấp xét xử nào là cao nhất trong tư pháp hình sự nước ta?

- a. **Phúc thẩm.** c. Tái thẩm.
b. Giám đốc thẩm. d. Không có cấp cao nhất.

Câu 32: Hệ thống chính trị ở Việt Nam gồm:

- e. Đảng cộng sản – đoàn thanh niên – mặt trận tổ quốc
f. Đảng cộng sản – nhà nước – mặt trận tổ quốc
g. **Đảng cộng sản – nhà nước – các đoàn thể chính trị, xã hội**
h. Đảng cộng sản và các đoàn thể chính trị, xã hội

Câu 33. Quyền nào sau đây của Chủ tịch nước là quyền trong lĩnh vực tư pháp:

- e. Công bố Luật, Pháp lệnh. g. Tuyên bố tình trạng chiến tranh.
f. Thực hiện các chuyến công du ngoại giao. h. **Quyền ân xá**

Câu 34. Quyền công tố trước tòa là:

- e. **Quyền truy tố cá nhân, tổ chức ra trước pháp luật.**
f. Quyền khiếu nại tố cáo của công dân.
g. Quyền xác định tội phạm.
h. Cả a,b,c.

Câu 35: Việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp phải có:

- e. Ít nhất 1/2 tổng số đại biểu tán thành
f. **Ít nhất 2/3 tổng số đại biểu tán thành**
g. Ít nhất 3/4 tổng số đại biểu tán thành

h. Tất cả đều sai.

Câu 36: Một người thợ sửa xe gian manh đã cố tình sửa phanh xe cho một ông khách một cách gian dối, cầu thả; với mục đích là để người khách này còn tiếp tục quay lại tiệm anh ta để sửa xe. Do phanh xe không an toàn nên sau đó chiếc xe đã lao xuống dốc gây chết vị khách xấu số. Trường hợp trách nhiệm pháp lý ở đây là:

- e. Trách nhiệm hành chính.
- f. Trách nhiệm hình sự.
- g. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm hình sự.

h. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 37: Sử dụng lại tình huống của câu 36, lỗi của người thợ sửa xe ở đây là:

- e. Cố ý trực tiếp.
- f. **Cố ý gián tiếp.**
- g. Vô ý do cầu thả
- h. Vô ý vì quá tự tin.

Câu 38: Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có nhiệm kỳ mấy năm?

- e. 4 năm
- f. **5 năm**
- g. 6 năm
- h. Tất cả đều sai.

Câu 39. Quy phạm pháp luật Dân sự như sau: “Việc kết hôn phải được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, mọi hình thức kết hôn khác đều không có giá trị về mặt pháp lý” Bao gồm:

- e. Giả định.
- f. **Quy định.**
- g. Quy định và chế tài.
- h. Giả định và quy định.

Câu 40: Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý là:

- a. Nhân chứng
- b. Vật chứng
- c. **Vĩ phạm pháp luật**
- d. a và b đúng

HẾT. CHÚC MAY MẮN!

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM
ĐOÀN – HỘI SINH VIÊN KHOA LUẬT KINH TẾ
CÂU LẠC BỘ PHÁP LÝ**

ĐỀ KIỂM TRA PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG
Thời gian: 35 phút / 40 câu trắc nghiệm



Câu hỏi

Câu 1: Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

- m. Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật
- n. Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- o. Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
- p. *Tuân thủ pháp luật, thực thi pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật***

Câu 2: Năng lực của chủ thể bao gồm:

- i. *Năng lực pháp luật và năng lực hành vi.***
- j. Năng lực pháp luật và năng lực công dân
- k. Năng lực hành vi và năng lực nhận thức
- l. Năng lực pháp luật và năng lực nhận thức.

Câu 3: Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam có quyền:

- m. Bộ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thủ tướng
- n. Bộ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chánh án TAND tối cao
- o. Bộ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Viện trưởng VKSND tối cao
- p. *Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Các bộ trưởng***

Câu 4: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tínhdo ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị để điều chỉnh các

.....

- m. Bắt buộc chung – nhà nước – quan hệ pháp luật
- n. Bắt buộc – nhà nước – quan hệ xã hội
- o. Bắt buộc chung – quốc hội – quan hệ xã hội
- p. *Bắt buộc chung – nhà nước – quan hệ xã hội***

Câu 5: Chế tài có các hình thức là:

- m. Chế tài hình sự và chế tài hành chính
- n. Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự
- o. *Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự***
- p. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bắt buộc

Câu 6: Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có hình thức pháp luật, bao gồm

.....

- m. 4 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, điều lệ pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- n. *3 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, văn bản quy phạm pháp luật***
- o. 2 – tập quán pháp và văn bản quy phạm pháp luật
- p. 1 – văn bản quy phạm pháp luật

Câu 7: Hình thức pháp luật xuất hiện sớm nhất và được sử dụng nhiều trong các nhà nước chủ nô và nhà nước phong kiến là

- e. Tiền lệ pháp

f. Điều lệ pháp

g. Tập quán pháp

h. Văn bản quy phạm pháp luật

Câu 8. Một người bán quán lẩu, sử dụng bếp gas để bàn cho khách sử dụng. Do để tiết kiệm chi phí, người chủ quán đã sử dụng bình gas mini không đảm bảo an toàn. Hậu quả là bình gas phát nổ, gây bỏng nặng cho thực khách. Lỗi ở đây là:

i. Cố ý trực tiếp.

k. Vô ý do cấu thả.

j. Cố ý gián tiếp.

l. Không có lỗi.

Câu 9: Sử dụng lại tình huống của câu 8, các loại trách nhiệm pháp lý ở đây là:

e. Trách nhiệm hành chính.

f. Trách nhiệm hình sự.

g. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm hình sự.

h. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 10: Đối tượng của nghĩa vụ dân sự trong luật dân sự là:

e. Tài sản

g. Công việc không được làm

f. Công việc phải làm

h. Cả ba câu trên đều đúng

Câu 11: Hệ thống pháp luật gồm:

e. Hệ thống cấu trúc của pháp luật và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

f. Quy phạm pháp luật, chế định pháp luật và ngành luật

g. Tập hợp hóa và pháp điển hóa

h. Tất cả đều sai

Câu 12: Nguyên nhân cốt lõi của sự ra đời nhà nước là:

m. Kết quả của 03 lần phân công lao động trong lịch sử.

n. Kết quả của nền sản xuất hàng hoá cùng những hoạt động thương nghiệp.

o. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức để dập tắt xung đột giai cấp.

p. Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức thay thế thị tộc - bộ lạc.

Câu 13: Tính giai cấp của nhà nước thể hiện ở chỗ

m. Nhà nước là một bộ máy trấn áp giai cấp.

n. Nhà nước là một bộ máy của giai cấp này thống trị giai cấp khác.

o. Nhà nước ra đời là sản phẩm của xã hội có giai cấp.

p. Cả a,b,c.

Câu 14: Chủ quyền quốc gia là:

m. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối nội.

n. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối ngoại.

o. Quyền ban hành văn bản pháp luật.

p. Cả a,b,c.

Câu 15. Chính sách nào sau đây thuộc về chức năng đối nội của nhà nước:

m. Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

n. Tương trợ tư pháp giữa các quốc gia.

o. Tăng cường các mặt hàng xuất khẩu công nghệ cao.

p. Cả a,b,c.

Câu 16: Lịch sử xã hội loài người đã tồn tại kiểu nhà nước, bao gồm các kiểu nhà nước là

m. 4 – chủ nô – phong kiến – tư hữu – XHCN

n. 4 – chủ nô – phong kiến – tư sản – XHCN

o. 4 – chủ nô – chiếm hữu nô lệ – tư bản - XHCN

p. 4 – địa chủ – nông nô, phong kiến – tư bản – XHCN

Câu 17: Tính giai cấp của pháp luật thể hiện ở chỗ

m. Pháp luật là sản phẩm của xã hội có giai cấp.

- n. Pháp luật là ý chí của giai cấp thống trị.
- o. Pháp luật là công cụ để điều chỉnh các mối quan hệ giai cấp.

p. Cả a,b,c.

Câu 18: Hình thức nhà nước là cách tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước và phương pháp thực hiện quyền lực nhà nước. Hình thức nhà nước được thể hiện chủ yếu ở khía cạnh; đó là

- i. 3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH
- j. 3 – hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị**
- k. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT – XH
- l. 3 – hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị

Câu 19: Để đảm bảo nguyên tắc thống nhất trong việc xây dựng và áp dụng pháp luật thì cần phải:

- m. Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và Luật
- n. Đảm bảo tính thống nhất của pháp luật

o. Cả hai câu trên đều đúng

p. Cả hai câu trên đều sai

Câu 20: Cấu thành của vi phạm pháp luật bao gồm:

- m. Giả định, quy định, chế tài.
- n. Chủ thể, khách thể.

o. Mặt chủ quan, mặt khách quan.

p. b và c.

Câu 21: Trong bộ máy nhà nước XHCN có sự

e. Phân quyền

g. Phân công lao động

f. Phân công, phân nhiệm

h. Tất cả đều đúng

Câu 22: “Pháp luật là hệ thống quy tắc xử sự mang tính, do ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện của giai cấp thống trị và phụ thuộc vào các điều kiện, là nhân tố điều chỉnh các quan hệ xã hội”

- m. Bất buộc – quốc hội – ý chí – chính trị
- n. Bất buộc chung – nhà nước – lý tưởng – chính trị
- o. Bất buộc – quốc hội – lý tưởng – kinh tế xã hội

p. Bất buộc chung – nhà nước – ý chí – kinh tế xã hội

Câu 23: Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có hình thức pháp luật, đó là

- a. 4 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, điều lệ pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- b. 3 – tập quán pháp, tiền lệ pháp, văn bản quy phạm pháp luật**
- c. 2 – tập quán pháp và văn bản quy phạm pháp luật
- d. 1 – văn bản quy phạm pháp luật

Câu 24: Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tínhdo ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị để điều chỉnh các

- a. Bất buộc chung – nhà nước – quan hệ pháp luật
- b. Bất buộc – nhà nước – quan hệ xã hội
- c. Bất buộc chung – quốc hội – quan hệ xã hội
- d. Bất buộc chung – nhà nước – quan hệ xã hội**

Câu 25: Chế tài có các loại sau:

- a. Chế tài hình sự và chế tài hành chính
- b. Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự
- c. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự**
- d. Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bắt buộc

Câu 26: Tập quán pháp là:

m. Biến đổi những tục lệ, tập quán có sẵn thành pháp luật.

- n. Biến đổi những thói quen hành xử của con người trong lịch sử thành pháp luật.
- o. Biến đổi những quy phạm tôn giáo thành quy phạm pháp luật.

p. Cả a,b,c.

Câu 27: Chọn phát biểu sai:

- i. Phó thủ tướng không nhất thiết phải là Đại biểu quốc hội
- j. Năng lực pháp luật xuất hiện từ khi con người được sinh ra
- k. Năng lực lao động xuất hiện từ khi công dân đủ 16 tuổi**
- l. Năng lực pháp luật là tiền đề của năng lực hành vi.

Câu 28: “Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 10 triệu đến 100 triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”.

Bộ phận giả định là:

- e. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa về dịch vụ
- f. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng
- g. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này

h. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Câu 29: Tư cách thể nhân không được công nhận cho:

- e. Những người hiện diện trên lãnh thổ Việt Nam nhưng không mang quốc tịch Việt Nam
- f. Người chưa trưởng thành
- g. Người mắc bệnh Down
- h. Tất cả đều sai**

Câu 30: Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

- a. Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật
- b. Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- c. Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật
- d. Tuân thủ pháp luật, thực thi pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật**

Câu 31: Hệ thống chính trị ở Việt Nam gồm:

- i. Đảng cộng sản – đoàn thanh niên – mặt trận tổ quốc
- j. Đảng cộng sản – nhà nước – mặt trận tổ quốc
- k. Đảng cộng sản – nhà nước – các đoàn thể chính trị, xã hội**
- l. Đảng cộng sản và các đoàn thể chính trị, xã hội

Câu 32. Quyền nào sau đây của Chủ tịch nước là quyền trong lĩnh vực tư pháp:

- i. Công bố Luật, Pháp lệnh.
- j. Thực hiện các chuyến công du ngoại giao.
- k. Tuyên bố tình trạng chiến tranh.
- l. Quyền ân xá.**

Câu 33. Quyền công tố trước tòa là:

- i. Quyền truy tố cá nhân, tổ chức ra trước pháp luật.**
- j. Quyền khiếu nại tố cáo của công dân.
- k. Quyền xác định tội phạm.
- l. Cả a,b,c.

Câu 34: Tổ chức chính trị ở Việt Nam là:

- a. Nhà nước
- b. Quốc hội
- c. Đảng cộng sản Việt Nam**
- d. Chính phủ

Câu 35: Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý là:

- e. Nhân chứng
- f. Vật chứng
- g. Vi phạm pháp luật**
- h. a và b đúng

Câu 36: Nội luật hóa là:

- a. Chuyển hóa pháp luật nước ngoài thành pháp luật trong nước.**
- b. Chuyển hóa ý chí của Đảng thành pháp luật.
- c. Chuyển hóa các quy phạm tập quán, đạo đức thành pháp luật.

d. Cả a,b,c.

Câu 37: Việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp phải có:

- i. Ít nhất 1/2 tổng số đại biểu tán thành
- j. Ít nhất 2/3 tổng số đại biểu tán thành**
- k. Ít nhất 3/4 tổng số đại biểu tán thành
- l. Tất cả đều sai.

Câu 38. Một công ty xả chất thải ra sông làm cá chết hàng loạt, gây ô nhiễm nặng môi trường. Trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với công ty này là:

- i. Trách nhiệm hành chính.
- j. Trách nhiệm hình sự.
- k. Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự.**
- l. Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

Câu 39: Nhà nước và pháp luật là 2 hiện tượng thuộc:

- a. Cơ sở hạ tầng
- b. Kiến trúc thượng tầng**
- c. Vừa là cơ sở hạ tầng, vừa là kiến trúc thượng tầng
- d. Tất cả đều đúng

Câu 40: Ông B xây dựng nhà lấn chiếm lối đi của khu phố, bị cơ quan có thẩm quyền yêu cầu phá bỏ phần lấn chiếm để trả lại lối đi. Đây là biện pháp chế tài:

- a. Dân sự**
- b. Hình sự
- c. Hành chính
- d. Kỷ luật

HẾT. CHÚC MAY MẮN!

